



DANH SÁCH LỚP HỌC PHẢN HỦY

* Do không đủ số lượng SV tối thiểu để mở lớp nên tất cả SV trong DS lớp này (đã đóng/chưa đóng HP) sẽ bị hủy và được quyền lên website tự đăng ký vào những lớp còn đang mở cho đến hết ngày **20/07/2012**

STT	Mã Lớp học phần	Tên môn	SS Tối thiểu	SS Tối đa	Trạng thái lớp	Lớp dự kiến
1	020100003102	Anh văn chuyên ngành 2	20	65	Chi đăng ký	10CQL01
2	020100006901	Bảo dưỡng công nghiệp	20	30	Chi đăng ký	10CCD01
3	020100007002	Bảo dưỡng và sửa chữa ô tô	20	65	Chi đăng ký	10COT01
4	020100020603	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1	20	120	Chi đăng ký	10CDD03
5	020100025601	Cơ lưu chất	20	60	Chi đăng ký	11CHH01
6	020100027501	Cơ sở văn hóa Việt Nam	20	30	Chi đăng ký	11CTT01
7	020100030101	Công nghệ di truyền - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	10CSH01
8	020100030102	Công nghệ di truyền - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	10CSH01
9	020100034302	Công nghệ sinh học động vật - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	10CSH01
10	020100050101	Đo lường và điều khiển bằng máy tính	20	65	Chi đăng ký	10CDT02
11	020100051305	Đọc tiếng Anh 3	20	65	Chi đăng ký	11CTA01
12	020100054503	Dự toán công trình	20	65	Chi đăng ký	10CXD03
13	020100054504	Dự toán công trình	20	65	Chi đăng ký	10CXD04
14	020100062102	Hệ thống điện - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	10COT01
15	020100062103	Hệ thống điện - Thực hành	20	35	Chi đăng ký	10COT01
16	020100062501	Hệ thống điện thân và điều khiển tự động	20	65	Chi đăng ký	10COT01
17	020100070808	Kế toán tài chính Phần 1	20	80	Chi đăng ký	11CKT04
18	080100070801	Kế toán tài chính Phần 1	20	35	Chi đăng ký	11CKTQ01
19	020100073602	Khí cụ điện và máy điện	20	65	Chi đăng ký	11CDT01
20	020100073703	Khí cụ điện và máy điện - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	11CDT01
21	020100073704	Khí cụ điện và máy điện - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	11CDT01
22	020100074002	Khí nén và thủy lực	20	65	Chi đăng ký	10CDT02
23	020100074101	Khí nén và thủy lực - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	10CDT01
24	020100074102	Khí nén và thủy lực - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	10CDT02
25	020100074104	Khí nén và thủy lực - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	10CDT02
26	020100079903	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	20	120	Chi đăng ký	10CDD03
27	020100079904	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	20	70	Chi đăng ký	10CDD04
28	020100081602	Kiến trúc và mạng máy tính	20	65	Chi đăng ký	10CDT02
29	020100081701	Kiến trúc và mạng máy tính – Thực hành	20	30	Chi đăng ký	10CDT01
30	020100081702	Kiến trúc và mạng máy tính – Thực hành	20	30	Chi đăng ký	10CDT02
31	020100081704	Kiến trúc và mạng máy tính – Thực hành	20	30	Chi đăng ký	10CDT02
32	020100087802	Kỹ thuật điện tử	20	70	Chi đăng ký	11COT01
33	020100089302	Kỹ thuật kiểm định và chẩn đoán ô tô	20	65	Chi đăng ký	10COT01
34	020100090402	Kỹ thuật nhiệt	20	70	Chi đăng ký	11COT01
35	020100091301	Kỹ thuật số	20	30	Chi đăng ký	11CCD01
36	020100091403	Kỹ thuật số - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	11CDT01
37	020100091404	Kỹ thuật số - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	11CDT01
38	020100179504	Luyện thi TOEIC 1	20	60	Chi đăng ký	11CHH01
39	020100179512	Luyện thi TOEIC 1	20	65	Chi đăng ký	11CDD04
40	020100179518	Luyện thi TOEIC 1	20	70	Chi đăng ký	11CTC06
41	020100179519	Luyện thi TOEIC 1	20	70	Chi đăng ký	11CTC07
42	020100179521	Luyện thi TOEIC 1	20	70	Chi đăng ký	11CTC09
43	020100179527	Luyện thi TOEIC 1	20	70	Chi đăng ký	11CTC06
44	020100179528	Luyện thi TOEIC 1	20	70	Chi đăng ký	11CTC07
45	020100179530	Luyện thi TOEIC 1	20	70	Chi đăng ký	11CTC09
46	020100179538	Luyện thi TOEIC 1	20	60	Chi đăng ký	11CKT04
47	020100179541	Luyện thi TOEIC 1	20	65	Chi đăng ký	11CQT03
48	020100179543	Luyện thi TOEIC 1	20	65	Chi đăng ký	11CQT05
49	020100179544	Luyện thi TOEIC 1	20	65	Chi đăng ký	11CQT06
50	020100179550	Luyện thi TOEIC 1	20	65	Chi đăng ký	11CQT06
51	020100179552	Luyện thi TOEIC 1	20	65	Chi đăng ký	11CQL01
52	020100179555	Luyện thi TOEIC 1	20	65	Chi đăng ký	11CDT01
53	020100179556	Luyện thi TOEIC 1	20	65	Chi đăng ký	11CCM01
54	080100179506	Luyện thi TOEIC 1	20	35	Chi đăng ký	11CTCQ06

55	080100179508	Luyện thi TOEIC 1	20	35	Chi đăng ký	11CKTQ01
56	080100179513	Luyện thi TOEIC 1	20	30	Chi đăng ký	11CTCQ08
57	080103200501	Marketing căn bản	20	32	Chi đăng ký	11CKTQ01
58	020100108705	Nghe & Nói tiếng Anh 3	20	65	Chi đăng ký	11CTA01
59	020100109202	Nghe & Nói tiếng Nhật 3	20	60	Chi đăng ký	11CTN01
60	020100114309	Nghị quyết ngân hàng thương mại	20	150	Chi đăng ký	11CTC09
61	080100114306	Nghị quyết ngân hàng thương mại	20	35	Chi đăng ký	11CTCQ06
62	080100114308	Nghị quyết ngân hàng thương mại	20	30	Chi đăng ký	11CTCQ08
63	020100117501	Ngữ pháp tiếng Trung 2	20	50	Chi đăng ký	10CTT01
64	020100118501	Người máy công nghiệp	20	30	Chi đăng ký	10CCD01
65	020100123102	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin	20	150	Chi đăng ký	11CQT01
66	020100123103	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin	20	150	Chi đăng ký	11CQT02
67	020100123104	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin	20	150	Chi đăng ký	11CQT03
68	020100123105	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin	20	150	Chi đăng ký	11CQT04
69	020100123107	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin	20	150	Chi đăng ký	11CQT06
70	020100130503	Phục hồi chức năng	20	120	Chi đăng ký	10CDD03
71	020103200308	Quản trị học	20	150	Chi đăng ký	11CQT04
72	020103200309	Quản trị học	20	150	Chi đăng ký	11CQT05
73	080103200301	Quản trị học	20	35	Chi đăng ký	11CKTQ01
74	020100139402	Quản trị tài chính doanh nghiệp 2	20	150	Chi đăng ký	10CQT02
75	020100139702	Quản trị tài sản và nợ trong kinh doanh ngân hàng	20	150	Chi đăng ký	10CTC02
76	020100139707	Quản trị tài sản và nợ trong kinh doanh ngân hàng	20	70	Chi đăng ký	10CTC06
77	020100143502	Sinh học phân tử - Thực tập	20	30	Chi đăng ký	10CSH01
78	020100156102	Thị trường chứng khoán	20	65	Chi đăng ký	10CKT02
79	020100156309	Thị trường tài chính	20	150	Chi đăng ký	11CTC09
80	080100156306	Thị trường tài chính	20	35	Chi đăng ký	11CTCQ06
81	080100156308	Thị trường tài chính	20	30	Chi đăng ký	11CTCQ08
82	020100159501	Thiết kế trang phục 1	20	40	Chi đăng ký	11CCM01
83	020100159701	Thiết kế trang phục 1 - Thực hành	20	30	Chi đăng ký	11CCM01
84	080100161906	Thống kê ứng dụng trong tài chính	20	35	Chi đăng ký	11CTCQ06
85	080100161908	Thống kê ứng dụng trong tài chính	20	30	Chi đăng ký	11CTCQ08
86	020100168701	Thực tập doanh nghiệp 1	20	80	Đăng lên kế hoạch	08CDT01
87	020100168801	Thực tập doanh nghiệp 2	20	80	Đăng lên kế hoạch	08CDT01
88	020100169401	Thực tập tốt nghiệp cao đẳng - Tự động hóa	20	30	Chi đăng ký	09CDT02
89	020100182701	Tiếng Hán tổng hợp 6	20	50	Chi đăng ký	10CTT01
90	020100174102	Tin học chuyên ngành xây dựng	20	30	Chi đăng ký	10CXD02
91	020100174103	Tin học chuyên ngành xây dựng	20	30	Chi đăng ký	10CXD03
92	020100174104	Tin học chuyên ngành xây dựng	20	30	Chi đăng ký	10CXD04
93	020100174106	Tin học chuyên ngành xây dựng	20	30	Chi đăng ký	10CXD02
94	020100174107	Tin học chuyên ngành xây dựng	20	30	Chi đăng ký	10CXD03
95	020100184004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	20	60	Chi đăng ký	11CHH01
96	020100184007	Tư tưởng Hồ Chí Minh	20	30	Chi đăng ký	11CCD01
97	020100184009	Tư tưởng Hồ Chí Minh	20	60	Chi đăng ký	11CCM01
98	020100175403	Ứng dụng tin học trong công nghệ thực phẩm	20	30	Chi đăng ký	10CTP01
99	020100185501	Văn hóa Nhật Bản	20	50	Chi đăng ký	10CTN01
100	020100186701	Văn tuyên 2	20	50	Chi đăng ký	10CTT01
101	020100191302	Viết tiếng Anh 3	20	65	Chi đăng ký	11CTA02
102	020100191304	Viết tiếng Anh 3	20	65	Chi đăng ký	11CTA01
103	020100192801	Viết tiếng Trung 2	20	50	Chi đăng ký	10CTT01

104	020100195103	Y đức	20	120	Chi đăng ký	10CDD03
-----	--------------	-------	----	-----	-------------	---------